TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CỦ CHI** THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 160/2025/QĐST-HNGĐ	*Củ Chi, ngày 25 tháng 02 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 1259/2024/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 11 năm 2024, giữa:

1. Nguyên đơn: Bà Tạ Thị Thu S, sinh năm 1989;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 182/17 đường A, ấp B, xã A, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ liên lạc: Ấp 5, xã Đ, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bị đơn: Ông Lê Quốc L, sinh năm 1988;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp 5, xã Đ, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 và Điều 116 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 02 năm 2025.

XÉT THẤY:

Bà Tạ Thị Thu S và ông Lê Quốc L đã được Ủy ban nhân dân xã Tân Thạnh Đông, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 295/2018 ngày 26/11/2018. Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 02 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Tạ Thị Thu S và ông Lê Quốc L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

***** Về con chung: Có 02 (hai) con chung tên Lê Bảo N, sinh ngày 07/10/2018 và Lê Huyền T, sinh ngày 20/4/2023.

Bà Tạ Thị Thu S được quyền trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung tên Lê Bảo N, sinh ngày 07/10/2018 và Lê Huyền T, sinh ngày 20/4/2023. Ông Lê Quốc L có

trách nhiệm cấp dưỡng nuôi 02 con chung 3.000.000 (Ba triệu) đồng/tháng, mỗi trẻ 1.500.000 (Một triệu năm trăm ngàn) đồng cho đến khi 02 con chung lần lượt đủ 18 tuổi, thời gian cấp dưỡng bắt đầu thi hành từ tháng 02/2025.

Kể từ ngày bà S có đơn yêu cầu thi hành án nếu ông L chưa thi hành số tiền nêu trên thì hàng tháng ông L còn phải trả tiền lãi theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

Khi có lý do chính đáng việc cấp dưỡng nuôi con có thể thay đổi. Việc thay đổi cấp dưỡng nuôi con do các bên thỏa thuận; nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ông Lê Quốc L được quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại Khoản 5 Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

* Về tài sản chung: Bà Tạ Thị Thu S và ông Lê Quốc L cùng xác định không có.

* Về nợ chung: Bà Tạ Thị Thu S và ông Lê Quốc L cùng xác định không có.

* Án phí dân sự sơ thẩm về việc xin ly hôn là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng và án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng bà Tạ Thị Thu S tự nguyện chịu nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tiền số 0016544 ngày 04 tháng 11 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Củ Chi.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi;
- UBND xã Đ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Châu Thị Thanh Thà